

Ngày 30/06/2025	89,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.3%	-3.8%	33.1%

Q2/25		
ROE	4.1%	+/- YoY ▼ 11.3%

Q2/25		
DT thuần	138	QoQ ▼ 49.0 ▼ 26.1%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 486 ▼ 77.9%

6T 2025		
DT thuần	325	YoY ▼ 523 ▼ 61.7%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN gộp	-0.60	QoQ ▼ 84.3 ▼ 101%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 382 ▼ 100%

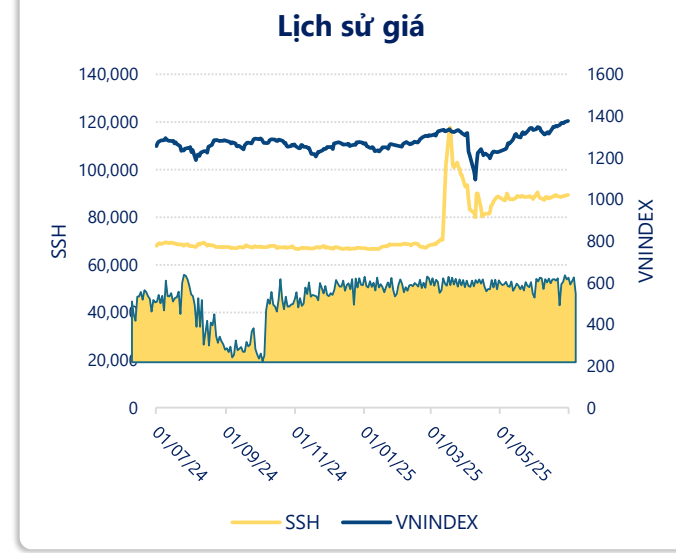
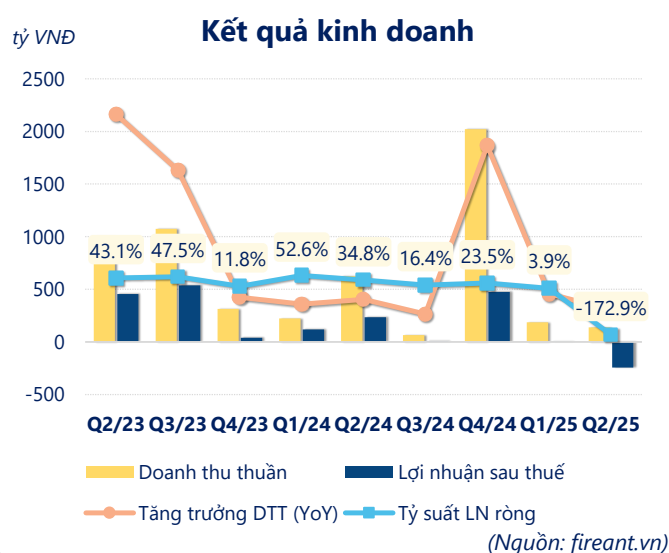
6T 2025		
LN gộp	83.1	YoY ▼ 455 ▼ 84.6%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN thuần	-222	QoQ ▼ 239 ▼ 1439%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 524 ▼ 174%

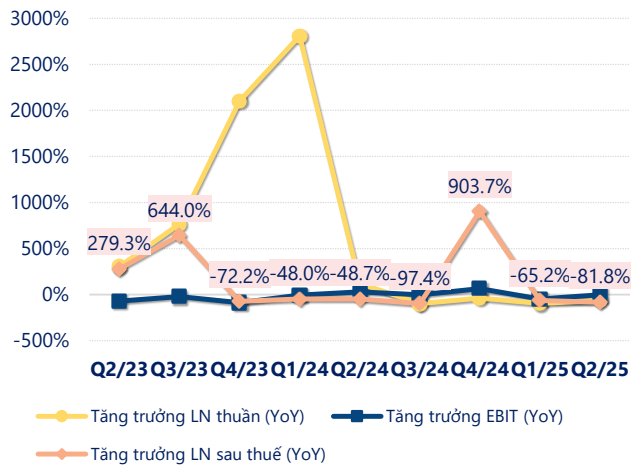
6T 2025		
LN thuần	-206	YoY ▼ 644 ▼ 147%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN sau thuế	-243	QoQ ▼ 246 ▼ 8927%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 478 ▼ 203%

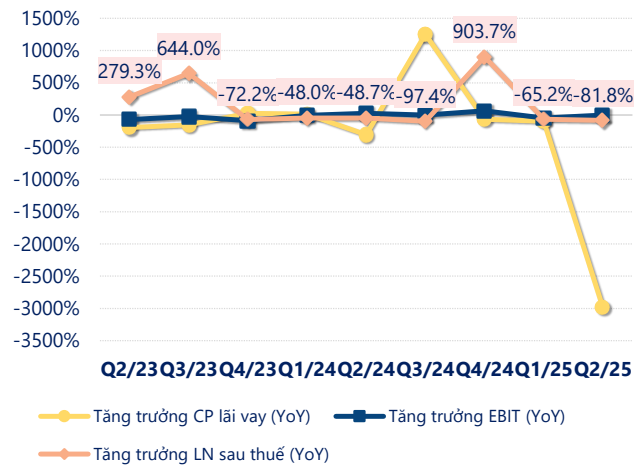
6T 2025		
LN sau thuế	-240	YoY ▼ 594 ▼ 168%
tỷ VNĐ		



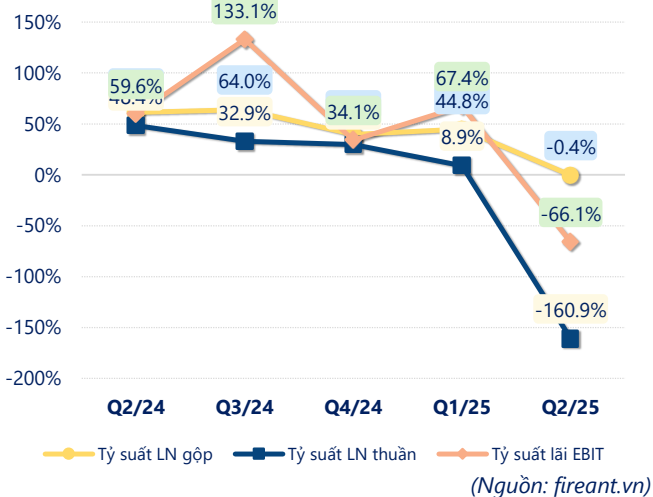
Tăng trưởng lợi nhuận



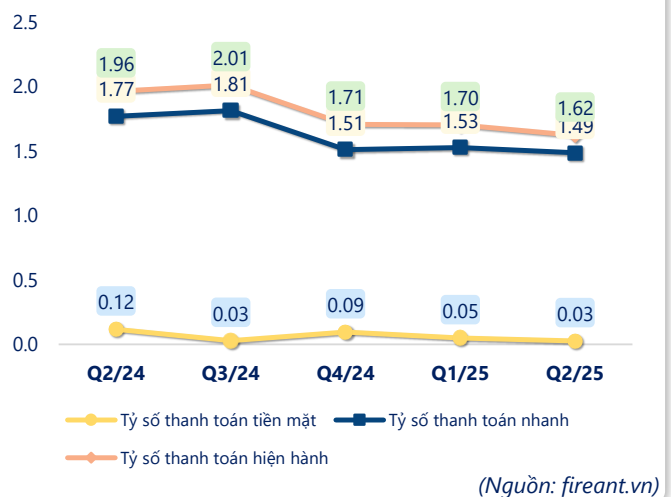
Tăng trưởng chi phí



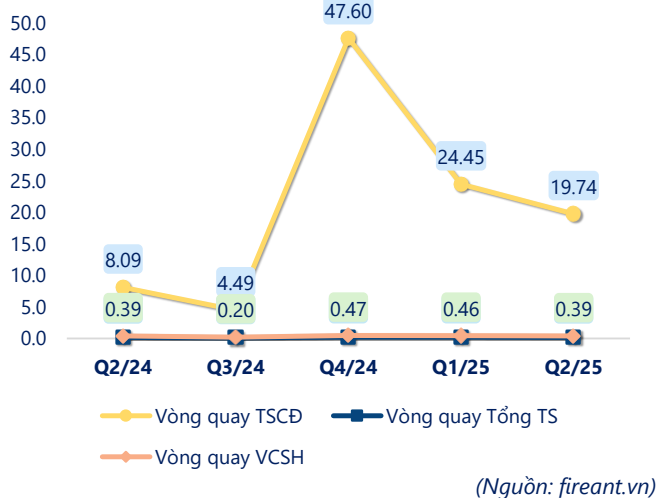
Tỷ suất lợi nhuận



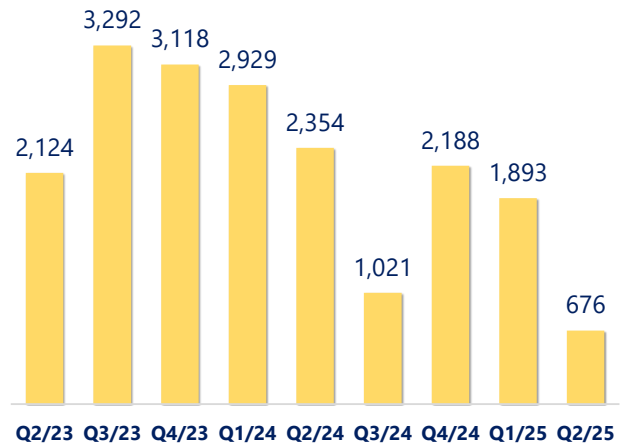
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	138	624	-77.9%	325	848	-61.7%
Giá vốn hàng bán	139	243	-42.9%	242	310	-22.0%
Lợi nhuận gộp	-0.60	381	-100%	83.1	538	-84.6%
Doanh thu HĐTC	127	99.7	27.8%	237	245	-3.3%
Chi phí TC	157	101	55.5%	279	223	25.1%
Chi phí lãi vay	141	76.8	83.2%	252	173	45.9%
LN trong công ty LKLD	-161	-5.21	-2982%	-161	-0.45	-35432%
Chi phí bán hàng	4.69	43.7	-89.3%	17.9	63.0	-71.6%
Chi phí QLDN	26.6	29.1	-8.5%	68.9	59.2	16.4%
LN thuần từ HĐKD	-222	302	-174%	-206	438	-147%
Lợi nhuận khác	-9.70	-6.85	-41.7%	-12.1	7.86	-254%
LN trước thuế	-232	295	-179%	-218	446	-149%
Lợi nhuận sau thuế	-243	235	-203%	-240	354	-168%
LNST của CĐ cty mẹ	-239	217	-210%	-231	336	-169%

(Nguồn: fireant.vn)

